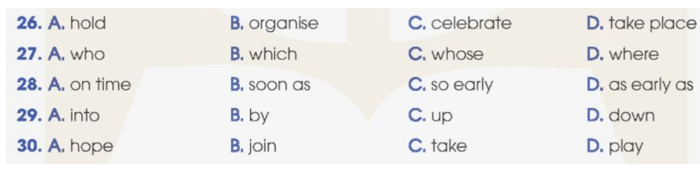
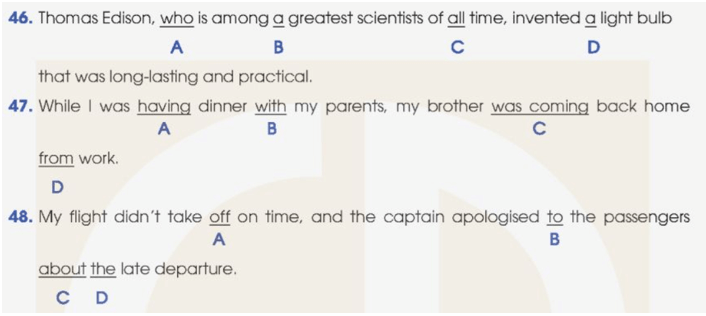
# Test yourself 1

**Giải SBT Tiếng Anh lớp 12 Test yourself 1 - Global Success**  
**(trang 37 SBT Tiếng Anh 12 Global Success):** Circle the letter A, B, C, or D to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions. (Khoanh tròn chữ cái A, B, C hoặc D để chỉ từ có phần gạch chân khác với ba từ còn lại về cách phát âm trong mỗi câu hỏi sau.)  
  
**Đáp án:**  
  
  
  
  
1. B  
  
  
2. B  
  
  
  
  
**Giải thích:**  
1. Đáp án B phát âm là /ɪd/. Các đáp án còn lại phát âm là /d/  
2. Đáp án B phát âm là /eə/. Các đáp án còn lại phát âm là /eɪ/  
  
**(trang 37 SBT Tiếng Anh 12 Global Success):** Circle the letter A, B, C, or D to indicate the word which differs from the other three in the position of the main stress in each of the following questions. (Khoanh tròn chữ cái A, B, C hoặc D để chỉ từ khác với ba từ còn lại ở vị trí trọng âm chính trong mỗi câu hỏi sau.)  
  
**Đáp án:**  
  
  
  
  
3. D  
  
  
4. A  
  
  
  
  
**Giải thích:**  
3. Đáp án D trọng âm số 2. Các đáp án còn lại trọng âm số 1  
4. Đáp án A trọng âm số 1. Các đáp án còn lại trọng âm số 2  
  
**(trang 37 SBT Tiếng Anh 12 Global Success):** Circle the letter A, B, C, or D to indicate the words) CLOSEST in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions. (Khoanh tròn chữ cái A, B, C hoặc D để chỉ các từ) GẦN NHẤT về nghĩa với (các) từ được gạch chân trong mỗi câu hỏi sau đây.)  
5. After my parents' wedding anniversary party, we decided to give the to a food bank.  
A. compost  
B. leftovers  
C. garbage  
D. ingredients  
6. Korean music now enjoys widespread among Vietnamese teenagers.  
A. identity  
B. expectation  
C. population  
D. acceptance  
**Đáp án:**  
  
  
  
  
5. B  
  
  
6. D  
  
  
  
  
**Giải thích:**  
5. remaining food = leftovers (thức ăn còn lại)  
6. popularity = acceptance (sự phổ biến)  
**Hướng dẫn dịch:**  
5. Sau bữa tiệc kỷ niệm ngày cưới của bố mẹ tôi, chúng tôi quyết định đưa số thức ăn còn lại cho ngân hàng thực phẩm.  
6. Âm nhạc Hàn Quốc hiện nay được giới trẻ Việt Nam yêu thích rộng rãi.  
  
**(trang 37 SBT Tiếng Anh 12 Global Success):** Circle the letter A, B, C, or D to indicate the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions. (Khoanh tròn chữ cái A, B, C hoặc D để chỉ ra (các) từ TRÁI nghĩa với (các) từ được gạch chân trong mỗi câu hỏi sau đây.)  
7. World War Two was the largest conflict in human history as more than 60 million people didn't the war.  
A. die  
B. admire  
C. drop out  
D. adopt  
8. Rivers, lakes, and oceans are by large farms and transport industries.  
A. destroyed  
B. pure  
C. healthy  
D. polluted  
**Đáp án:**  
  
  
  
  
7. A  
  
  
8. B  
  
  
  
  
**Giải thích:**  
7. survive (sống sót) >< die (chết)  
8. contaminated (ô nhiễm) >< pure (tinh khiết)  
**Hướng dẫn dịch:**  
7. Thế chiến thứ hai là cuộc xung đột lớn nhất trong lịch sử loài người khi hơn 60 triệu người đã thiệt mạng sau chiến tranh.  
8. Sông, hồ và đại dương bị ô nhiễm bởi các trang trại lớn và ngành công nghiệp vận tải.  
  
**(trang 37-38 SBT Tiếng Anh 12 Global Success):** Circle the letter A, B, C, or D to complete each of the following exchanges. Then practise reading them. (Khoanh tròn chữ cái A, B, C hoặc D để hoàn thành mỗi trao đổi sau đây. Sau đó thực hành đọc chúng.)  
9. (After the lesson)  
A: Thank you for lending me the book about environmental protection. It helped me finish my project. - B: \_\_\_\_\_\_.  
A. I'm glad you found it useful  
B. Thank you very much  
C. The book was interesting  
D. I'm on top of the world  
10. (In a conversation)  
A: Tomorrow our school team will take part in the Green Design Competition. Do you think we will win? - B: \_\_\_\_\_\_. I heard other teams also have great ideas.  
A. Pleased to meet you  
B. It's hard to predict  
C. In the long run   
D. I'm so happy for you  
**Đáp án:**  
  
  
  
  
9. A  
  
  
10. B  
  
  
  
  
**Hướng dẫn dịch:**  
9. (Sau bài học)  
A: Cảm ơn bạn đã cho tôi mượn cuốn sách về bảo vệ môi trường. Nó đã giúp tôi hoàn thành dự án của mình. - B: Tôi rất vui vì bạn thấy nó hữu ích.  
10. (Trong một cuộc trò chuyện)  
A: Ngày mai đội trường chúng ta sẽ tham gia Cuộc thi Thiết kế Xanh. Bạn có nghĩ chúng ta sẽ thắng không? - B: Khó mà đoán trước được. Tôi nghe nói các đội khác cũng có những ý tưởng tuyệt vời.  
  
**(trang 38-39 SBT Tiếng Anh 12 Global Success):** Circle the letter A, B, C, or D to complete each of the following exchanges. Then practise reading them. (Khoanh tròn chữ cái A, B, C hoặc D để hoàn thành mỗi trao đổi sau đây. Sau đó thực hành đọc chúng.)  
11. While the band \_\_\_\_\_\_ on the stage, the fans While the band \_\_\_\_\_\_ along.  
A. performed were singing  
B. was performing - were singing  
C. performed - sang  
D. was performing - have sung  
12. My sister \_\_\_\_\_\_ working in publishing at the age of 18, but then she \_\_\_\_\_\_ to quit her job and go back to school.  
A. started - decided  
B. started - was deciding  
C. was starting decided  
D. was starting - was deciding  
13. We \_\_\_\_\_\_ an interesting novel while we \_\_\_\_\_\_ unwanted books in the neighbourhood.  
A. discovered - collected  
B. were discovering - collected  
C. discovered - were collecting  
D. were discovering were collecting  
14. Thirty years after the war, Viet Nam and \_\_\_\_\_\_ US established formal relations again.  
A. a  
B. the  
C. an  
D. O  
15. \_\_\_\_\_\_ night sky is becoming brighter because of increasing light pollution.  
A. A  
B. The  
C. An  
D. This  
16. We organised a multicultural fair in our community, \_\_\_\_\_\_ gave people the opportunity to share their food, customs, and traditions.  
A. who  
B. which  
C. whose  
D. where  
17. Scientists have worked \_\_\_\_\_\_ some promising solutions to water pollution in big cities.  
A. up  
B. with  
C. out  
D. in  
18. We are looking \_\_\_\_\_\_ one more student to join our environmental campaign in the summer.  
A. up  
B. out  
C. at  
D. for  
19. \_\_\_\_\_\_ social media have helped K-pop influence fashion trends around the world.  
A. A  
B. The  
C. An  
D. O  
20. Pele \_\_\_\_\_\_ the 'Player of History' award for his impressive achievements in football.  
A. is winning  
B. was winning  
C. won  
D. will win  
21. The author introduces the idea of multicultural values \_\_\_\_\_\_ readers in Chapter 2.  
A. up  
B. to  
C. out  
D. in  
22. Students should learn as much as they can about the new culture, \_\_\_\_\_\_ will help them avoid culture shock in different situations.  
A. which  
B. that  
C. whose  
D. who  
23. My friends bought \_\_\_\_\_\_ really good book in English called Vo Thi Sau A legendary heroine to give me as a birthday gift.  
A. a  
B. the  
C. an  
D. O  
24. My father \_\_\_\_\_\_ a documentary about General Vo Nguyen Giap while my younger brother \_\_\_\_\_\_ a book about Uncle Ho's life.  
A. watched - read  
B. was watching - read  
C. watched - was reading  
D. was watching - was reading  
25. More and more people are becoming aware of saving energy, \_\_\_\_\_\_ is good for the environment.  
A. whom  
B. when  
C. which  
D. who  
**Đáp án:**  
  
  
  
  
11. B  
  
  
12. A  
  
  
13. C  
  
  
14. B  
  
  
15. B  
  
  
  
  
16. B  
  
  
17. C  
  
  
18. D  
  
  
19. D  
  
  
20. C  
  
  
  
  
21. B  
  
  
22. A  
  
  
23. A  
  
  
24. D  
  
  
25. C  
  
  
  
  
**Giải thích:**  
11. Khi cả hai hành động trong quá khứ xảy ra cùng lúc, chúng ta dùng thì quá khứ tiếp diễn cho cả hai.  
12. Chúng ta sử dụng thì quá khứ đơn để mô tả các sự kiện chính trong câu chuyện.  
13. Khi một hành động trong quá khứ xảy ra ở giữa một hành động khác, chúng ta dùng thì quá khứ đơn để nói về hành động ngắn hơn và quá khứ tiếp diễn cho hành động dài hơn.  
14. Chúng ta sử dụng mạo từ xác định the với các quốc gia có tên bao gồm các từ như Kingdom hoặc State.  
15. Chúng ta dùng mạo từ xác định the trước danh từ số ít vì chỉ có một từ tổng quát.  
16. Chúng ta sử dụng mệnh đề quan hệ không xác định để chỉ tất cả thông tin ở phần trước.  
17. to work out: tìm câu trả lời/ giải pháp cho điều gì đó  
18. to look for: tìm thấy thứ gì đó  
19. Chúng ta không cần mạo từ với danh từ số nhiều, đếm được được sử dụng theo cách chung chung hoặc không cụ thể.  
20. Chúng ta sử dụng thì quá khứ đơn để diễn tả một hành động đã hoàn thành trong quá khứ.  
21. giới thiệu cái gì đó với ai đó  
22. Chúng ta có thể sử dụng mệnh đề quan hệ không xác định để đề cập đến tất cả thông tin trong mệnh đề trước đó.  
23. Chúng ta sử dụng mạo từ không xác định a trước một danh từ số ít, đếm được khi người nói hoặc người nghe không biết người nói đang nói đến ai.)  
24. Khi cả hai hành động trong quá khứ xảy ra cùng lúc, chúng ta dùng thì quá khứ tiếp diễn cho cả hai.  
25. Chúng ta có thể sử dụng mệnh đề quan hệ không xác định để chỉ tất cả thông tin trong mệnh đề trước đó.  
**Hướng dẫn dịch:**  
11. Khi ban nhạc biểu diễn trên sân khấu, các fan hâm mộ trong khi ban nhạc đã hát theo.  
12. Chị tôi bắt đầu làm việc trong ngành xuất bản từ năm 18 tuổi, nhưng sau đó chị quyết định nghỉ việc và quay lại trường học.  
13. Chúng tôi phát hiện ra một cuốn tiểu thuyết thú vị khi đang thu thập những cuốn sách không còn dùng nữa ở khu vực lân cận.  
14. Ba mươi năm sau chiến tranh, Việt Nam và Hoa Kỳ lại thiết lập quan hệ chính thức.  
15. Bầu trời đêm ngày càng sáng hơn vì ô nhiễm ánh sáng ngày càng tăng.  
16. Chúng tôi đã tổ chức một hội chợ đa văn hóa trong cộng đồng của mình, giúp mọi người có cơ hội chia sẻ ẩm thực, phong tục và truyền thống của mình.  
17. Các nhà khoa học đã tìm ra một số giải pháp đầy hứa hẹn cho tình trạng ô nhiễm nguồn nước ở các thành phố lớn.  
18. Chúng tôi đang tìm thêm một sinh viên tham gia chiến dịch môi trường vào mùa hè.  
19. Mạng xã hội đã giúp K-pop gây ảnh hưởng đến xu hướng thời trang trên toàn thế giới.  
20. Pele đoạt giải 'Cầu thủ lịch sử' nhờ thành tích ấn tượng trong bóng đá.  
21. Tác giả giới thiệu tới bạn đọc tư tưởng về giá trị đa văn hóa ở Chương 2.  
22. Học sinh nên tìm hiểu càng nhiều càng tốt về nền văn hóa mới, điều này sẽ giúp các em tránh bị sốc văn hóa trong những tình huống khác nhau.  
23. Bạn bè tôi đã mua một cuốn sách tiếng Anh rất hay tên là Võ Thị Sáu Một nữ anh hùng huyền thoại để tặng tôi làm quà sinh nhật.  
24. Bố tôi đang xem phim tài liệu về Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong khi em trai tôi đang đọc sách về cuộc đời Bác Hồ.  
25. Ngày càng có nhiều người có ý thức tiết kiệm năng lượng, điều này tốt cho môi trường.  
  
**(trang 39 SBT Tiếng Anh 12 Global Success):** Read the following passage and circle the letter A, B, C, or D to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks from 26 to 30. (Đọc đoạn văn sau và khoanh tròn chữ cái A, B, C hoặc D để chỉ ra từ hoặc cụm từ đúng phù hợp nhất với mỗi chỗ trống được đánh số từ 26 đến 30.)  
Every year on 31 December, thousands of people go to Times Square, the New York's symbolic centre, to (26) New Year's Eve. Millions more watch the spectacular ball drop, (27) has become a global tradition. The ball drop was introduced in 1907, and the event still continues to this day. As the clock nears midnight, people pack into Times Square, and the surrounding streets. Some arrive (28) 9 a.m. to claim the best viewing spots. To help the arrival of people, the streets are closed to traffic at 3 p.m., and the square is divided (29) different viewing areas. The ball is raised to the top of the pole at 6 p.m. when the festivities begin. The entertainment programme includes music and dance performances, and leads up to the ball drop, which begins at 11:59 p.m. when everyone starts counting down to zero and cheering. This is a special moment when people (30)  
together to share their hope that the new year will be healthier and more prosperous than the old one.  
  
**Đáp án:**  
  
  
  
  
26. C  
  
  
27. B  
  
  
28. D  
  
  
29. A  
  
  
30. B  
  
  
  
  
**Hướng dẫn dịch:**  
Hàng năm vào ngày 31 tháng 12, hàng ngàn người đến Quảng trường Thời đại, trung tâm biểu tượng của New York, để đón giao thừa. Hàng triệu người khác theo dõi màn thả bóng ngoạn mục, đã trở thành truyền thống toàn cầu. Trò thả bóng được giới thiệu vào năm 1907 và sự kiện này vẫn tiếp tục cho đến ngày nay. Khi đồng hồ gần nửa đêm, mọi người đổ về Quảng trường Thời đại và các con phố xung quanh. Một số đến sớm nhất là 9 giờ sáng để có được vị trí ngắm cảnh đẹp nhất. Để hỗ trợ sự xuất hiện của người dân, các đường phố không cho xe cộ qua lại lúc 3 giờ chiều và quảng trường được chia thành các khu vực ngắm cảnh khác nhau. Quả bóng được nâng lên đỉnh cột lúc 6 giờ chiều. khi lễ hội bắt đầu. Chương trình giải trí bao gồm các tiết mục ca múa nhạc và dẫn đến màn thả bóng bắt đầu lúc 23:59. khi mọi người bắt đầu đếm ngược về 0 và reo hò. Đây là thời điểm đặc biệt khi mọi người tham gia cùng nhau sẻ chia hy vọng năm mới sẽ khỏe mạnh, thịnh vượng hơn năm cũ.  
  
**(trang 39-40 SBT Tiếng Anh 12 Global Success):** Read the following passage and circle the letter A, B, C, or D to indicate the correct answer to each of the questions from 31 to 35. (Đọc đoạn văn sau và khoanh tròn chữ cái A, B, C hoặc D để chỉ ra câu trả lời đúng cho mỗi câu hỏi từ 31 đến 35.)  
People may think that food choice is only important for keeping a healthy weight. However, the way we eat and the food choices we make every day also have a big impact on the environment.  
Food production is a major contributor to climate change. The process of growing, manufacturing, and transporting food, especially meat and dairy products, involves the use of fossil fuels. We all know that burning fossil fuels releases a huge amount of carbon dioxide into the atmosphere. All the ingredients for our meals require land, water, and energy to produce, so the food we choose can either increase or decrease our carbon footprint. In addition, transporting food over long distances can create more greenhouse gas emissions.  
So what should we do? We should start by eating local and organic food. This can not only limit the amount of carbon dioxide produced during transportation, but can also help us avoid pesticides that are harmful to both humans and the environment. We should also choose a healthier diet with less animal-based food and more vegetables. Raising livestock for food requires huge amounts of water and grain, and can cause deforestation and pollution. Cows and sheep release methane as they digest plants and grass. Although it is shorter lived than carbon dioxide, methane is a lot more powerful than carbon dioxide at warming the Earth.  
That is why we should try to eat less red meat and dairy products. Making responsible food choices will not only improve our health and well-being, but will also have a positive impact on the environment.  
**Hướng dẫn dịch:**  
Mọi người có thể nghĩ rằng lựa chọn thực phẩm chỉ quan trọng để giữ cân nặng khỏe mạnh. Tuy nhiên, cách chúng ta ăn uống và lựa chọn thực phẩm hàng ngày cũng có tác động lớn đến môi trường.  
Sản xuất lương thực là tác nhân chính gây ra biến đổi khí hậu. Quá trình trồng trọt, sản xuất và vận chuyển thực phẩm, đặc biệt là thịt và các sản phẩm từ sữa, liên quan đến việc sử dụng nhiên liệu hóa thạch. Tất cả chúng ta đều biết rằng việc đốt nhiên liệu hóa thạch sẽ thải ra một lượng lớn carbon dioxide vào khí quyển. Tất cả nguyên liệu cho bữa ăn của chúng ta đều cần có đất, nước và năng lượng để sản xuất, vì vậy thực phẩm chúng ta chọn có thể làm tăng hoặc giảm lượng khí thải carbon. Ngoài ra, việc vận chuyển thực phẩm trên quãng đường dài có thể tạo ra nhiều khí thải nhà kính hơn.  
Vậy chúng ta nên làm gì? Chúng ta nên bắt đầu bằng việc ăn thực phẩm địa phương và hữu cơ. Điều này không chỉ có thể hạn chế lượng carbon dioxide được tạo ra trong quá trình vận chuyển mà còn có thể giúp chúng ta tránh được thuốc trừ sâu có hại cho cả con người và môi trường. Chúng ta cũng nên lựa chọn chế độ ăn uống lành mạnh hơn với ít thức ăn từ động vật và nhiều rau hơn. Chăn nuôi gia súc để lấy thực phẩm đòi hỏi một lượng lớn nước và ngũ cốc, đồng thời có thể gây ra nạn phá rừng và ô nhiễm. Bò và cừu giải phóng khí mê-tan khi chúng tiêu hóa thực vật và cỏ. Mặc dù có thời gian tồn tại ngắn hơn carbon dioxide, nhưng khí mê-tan mạnh hơn rất nhiều so với carbon dioxide trong việc làm Trái đất nóng lên.  
Đó là lý do tại sao chúng ta nên cố gắng ăn ít thịt đỏ và các sản phẩm từ sữa. Việc lựa chọn thực phẩm có trách nhiệm sẽ không chỉ cải thiện sức khỏe và tinh thần của chúng ta mà còn có tác động tích cực đến môi trường.  
31. Which of the following can be the best title for the passage?  
A. Food choices for a healthy diet  
B. How food choices can affect the environment  
C. The negative effects of eating red meat  
D. The process of producing dairy products  
32. Which of the following is NOT mentioned in paragraph 2 as a contributor to the carbon footprint of our food?  
A. Food production requires land, water, and energy.  
B. Food production requires the use of fossil fuels.  
C. Food transportation creates greenhouse gas emissions.  
D. Food waste in landfills emits methane.  
33. The word 'manufacturing' in paragraph 2 is closest in meaning to \_\_\_\_\_\_\_.  
A. inventing  
B. producing  
C. packing  
D. processing  
34. The word 'it' in paragraph 3 refers to \_\_\_\_\_\_\_.  
A. methane  
B. sheep  
C. pollution  
D. Earth  
35. Which of the following CANNOT be inferred from the passage?  
A. Carbon emissions will be lower if we choose to eat local food.  
B. A lot of water is used for raising animals.  
C. Methane emitted from cows and sheep is the main cause of global warming.  
D. Eating less red meat can be good for your health.  
**Đáp án:**  
  
  
  
  
31. B  
  
  
32. D  
  
  
33. B  
  
  
34. A  
  
  
35. C  
  
  
  
  
**Giải thích:**  
31. Ý tưởng chính dựa trên cả bốn đoạn văn khi chúng mô tả những cách thức mà việc lựa chọn thực phẩm có thể ảnh hưởng đến môi trường.  
32. Đoạn 2 chỉ đề cập đến việc sử dụng đất, nước, năng lượng, nhiên liệu hóa thạch để sản xuất lương thực và phát thải khí nhà kính từ vận chuyển thực phẩm.  
33. manufacturing: doanh nghiệp hoặc ngành sản xuất hàng hóa với số lượng lớn trong các nhà máy, v.v.  
34. Thông tin: Although it is shorter lived than carbon dioxide, methane is a lot more powerful than carbon dioxide at warming the Earth. (Mặc dù có thời gian tồn tại ngắn hơn carbon dioxide, nhưng khí mê-tan mạnh hơn rất nhiều so với carbon dioxide trong việc làm Trái đất nóng lên.)  
35. Đoạn 2 đề cập đến việc sử dụng nước để sản xuất thực phẩm (Phương án B); đoạn 3 đề cập đến việc giảm lượng khí thải carbon và chế độ ăn uống lành mạnh bằng cách ăn thực phẩm địa phương (Lựa chọn A và D).  
**Hướng dẫn dịch:**  
31. Điều nào sau đây có thể là tiêu đề phù hợp nhất cho đoạn văn?  
- Lựa chọn thực phẩm có thể ảnh hưởng đến môi trường như thế nào  
32. Điều nào sau đây KHÔNG được đề cập trong đoạn 2 với tư cách là tác nhân góp phần vào lượng khí thải carbon trong thực phẩm của chúng ta?  
- Chất thải thực phẩm tại các bãi chôn lấp thải ra khí mê-tan.  
33. Từ ' manufacturing' ở đoạn 2 gần nghĩa nhất với ‘producing’.  
34. Từ 'it' ở đoạn 3 đề cập đến metan.  
35. Điều nào sau đây KHÔNG THỂ được suy ra từ đoạn văn?  
- Khí mê-tan thải ra từ bò và cừu là nguyên nhân chính gây ra hiện tượng nóng lên toàn cầu.  
  
**(trang 40-41-42 SBT Tiếng Anh 12 Global Success):** Read the following passage and circle the letter A, B, C, or D to indicate the correct answer to each of the questions from 36 to 42. (Đọc đoạn văn sau và khoanh tròn chữ cái A, B, C hoặc D để chỉ ra câu trả lời đúng cho mỗi câu hỏi từ 36 đến 42.)  
**The genius**  
Leonardo da Vinci was one of the greatest painters, architects, and thinkers in his era. His works have influenced not only other artists and painters, but also people working in scientific fields.  
He was born in 1452 in a small town near Vinci, Italy, where his surname comes from. Leonardo loved nature and spent a lot of time drawing pictures of animals and plants. He received little formal education, but his uncle and father soon discovered his talent, so they decided to send him to a workshop in Florence to apprentice with the master artist Verrocchio. Da Vinci not only improved his skills in drawing, painting, and sculpting, but he also picked up knowledge and technical skills in other areas including mechanics, carpentry, metalwork, and architecture.  
In 1472, Leonardo qualified as a master artist and opened his own workshop. However, he still continued to work together with Verrocchio for the next five years. After that, he started working independently and completed a painting for the Duke of Milan. His work made a huge impression on the Duke who decided to offer him a position in his court. While in Milan, Da Vinci was invited to design innovative buildings, machines, and weapons. He would draw up plans for several inventions of the future such as tanks, submarines, and flying machines. He was also skilled at drawing detailed sketches of the human body, He left behind several notebooks filled with diagrams, drawings, observations, and notes of his studies, ideas, and inventions.  
Unfortunately, his interests were so broad that he often changed his focus to a new project and rarely finished the works he had started. The Last Supper and Mona Lisa were two of the masterpieces he could finish during his lifetime. In 1495, he started The Last Supper, which took him nearly three years to complete. In 1503, he began painting the Mona Lisa and worked on it from time to time over several years until his death.  
Da Vinci died in 1519, at the age of 67, but he is still considered as one of the greatest geniuses of all time. His paintings changed the world of art, and many inventions were carried out based on his ideas and sketches. His greatness lies in the depth and diversity of his knowledge, and 500 years after his death his genius shines as bright as ever.  
**Hướng dẫn dịch:**  
**Thiên tài**  
Leonardo da Vinci là một trong những họa sĩ, kiến trúc sư và nhà tư tưởng vĩ đại nhất trong thời đại của ông. Tác phẩm của ông không chỉ có sức ảnh hưởng đến các nghệ sĩ, họa sĩ khác mà còn cả những người làm việc trong lĩnh vực khoa học.  
Ông sinh năm 1452 tại một thị trấn nhỏ gần Vinci, Ý, nơi họ của ông bắt nguồn. Leonardo yêu thiên nhiên và dành nhiều thời gian để vẽ những bức tranh về động vật và thực vật. Anh không được học hành chính quy, nhưng chú và cha anh đã sớm phát hiện ra tài năng của anh nên họ quyết định gửi anh đến một xưởng ở Florence để học việc với nghệ sĩ bậc thầy Verrocchio. Da Vinci không chỉ nâng cao kỹ năng vẽ, hội họa và điêu khắc mà còn thu thập kiến thức và kỹ năng kỹ thuật trong các lĩnh vực khác bao gồm cơ khí, mộc, kim loại và kiến trúc.  
Năm 1472, Leonardo đủ tiêu chuẩn trở thành một nghệ sĩ bậc thầy và mở xưởng riêng của mình. Tuy nhiên, anh vẫn tiếp tục làm việc cùng Verrocchio trong 5 năm tiếp theo. Sau đó, anh bắt đầu hoạt động độc lập và hoàn thành bức tranh cho Công tước Milan. Công việc của ông đã gây ấn tượng rất lớn đối với Công tước, người đã quyết định đề nghị cho ông một vị trí trong triều đình của mình. Khi ở Milan, Da Vinci được mời thiết kế các tòa nhà, máy móc và vũ khí sáng tạo. Anh ấy sẽ vạch ra kế hoạch cho một số phát minh của tương lai như xe tăng, tàu ngầm và máy bay. Ông cũng có kỹ năng vẽ các bản phác thảo chi tiết về cơ thể con người. Ông đã để lại một số cuốn sổ chứa đầy sơ đồ, hình vẽ, quan sát và ghi chú về các nghiên cứu, ý tưởng và phát minh của mình.  
Thật không may, sở thích của anh ấy quá rộng nên anh ấy thường xuyên chuyển trọng tâm sang một dự án mới và hiếm khi hoàn thành những công việc mình đã bắt đầu. Bữa ăn tối cuối cùng và Mona Lisa là hai trong số những kiệt tác mà ông có thể hoàn thành trong suốt cuộc đời. Năm 1495, ông bắt đầu Bữa ăn tối cuối cùng, mất gần ba năm để hoàn thành. Năm 1503, ông bắt đầu vẽ bức Mona Lisa và thỉnh thoảng làm việc với nó trong vài năm cho đến khi qua đời.  
Da Vinci qua đời năm 1519, thọ 67 tuổi nhưng ông vẫn được coi là một trong những thiên tài vĩ đại nhất mọi thời đại. Những bức tranh của ông đã thay đổi thế giới nghệ thuật và nhiều phát minh được thực hiện dựa trên ý tưởng và bản phác thảo của ông. Sự vĩ đại của ông nằm ở chiều sâu và sự đa dạng của kiến thức, và 500 năm sau khi ông qua đời, thiên tài của ông vẫn tỏa sáng rực rỡ hơn bao giờ hết.  
36. What is the purpose of the writer?  
A. To tell the story of Leonardo da Vinci's life.  
B. To describe the family of Leonardo da Vinci.  
C. To explain how Leonardo's achievements changed the world.  
D. To compare Leonardo da Vinci with other artists.  
37. The word they' in paragraph 2 refers to \_\_\_\_\_\_\_\_.  
A. Da Vinci's teachers  
B. Verrocchio's apprentices  
C. Da Vinci's uncle and father  
D. Da Vinci's sculptors  
38. The phrase 'picked up' in paragraph 2 is closest in meaning to \_\_\_\_\_\_\_\_.  
A. brought  
B. took up  
C. learnt  
D. raised  
39. According to the passage, which of the following is NOT mentioned as something that Leonardo da Vinci designed?  
A. The human body.  
B. Military vehicles.  
C. Machines that can fly.  
D. Ships that can stay underwater.  
40. The word “impression” in paragraph 3 is closest in meaning to \_\_\_\_\_\_\_\_.  
A. artwork  
B. effect   
C. artist  
D. success  
41. According to paragraph 4, which of the following was Leonardo da Vinci's weak point?  
A. Spending too much time on Mona Lisa.  
B. Inability to draw human bodies.  
C. Having too many interests.  
D. Inability to finish things,  
42. What does the writer imply by saying 'his genius shines as bright as ever in paragraph 5?  
A. His creativity and forward thinking continue to amaze people.  
B. He discovered how light shines.  
C. His genius was made larger than it really is.  
D. His invention of a bright light made him a genius.  
**Đáp án:**  
  
  
  
  
36. A  
  
  
37. C  
  
  
38. C  
  
  
39. A  
  
  
  
  
40. B  
  
  
41. D  
  
  
42. A  
  
  
   
  
  
  
  
**Giải thích:**  
36. Ý tưởng chính dựa trên tất cả các đoạn văn khi mỗi đoạn viết về một giai đoạn trong cuộc đời của Leonardo da Vinci.  
37. “they” ám chỉ chú và cha của Leonardo da Vinci; đây là hai danh từ đã “quyết định cử anh ấy đến xưởng ở Florence.”  
38. to pick up: tình cờ học được kiến thức hoặc kỹ năng  
39. Đoạn 3 đề cập rằng ông đã thiết kế các bản phác thảo về cơ thể con người chứ không phải cơ thể con người.  
40. impression: tác động của một trải nghiệm đối với ai đó  
41. Đoạn 4 đề cập đến sở thích của anh ấy rất rộng và anh ấy thường xuyên thay đổi trọng tâm, dẫn đến việc không thể hoàn thành nhiều dự án của mình.  
42. “his genius shines as brightly as ever” ám chỉ tài năng của anh ấy tiếp tục khiến mọi người kinh ngạc.  
**Hướng dẫn dịch:**  
36. Mục đích của người viết là gì?  
- Kể lại cuộc đời của Leonardo da Vinci.  
37. Từ “they” trong đoạn 2 đề cập đến chú và cha của Da Vinci.  
38. Cụm từ 'picked up' ở đoạn 2 có nghĩa gần nhất với ý nghĩa đã học.  
39. Theo đoạn văn, điều nào sau đây KHÔNG được đề cập đến như là thứ do Leonardo da Vinci thiết kế?  
- Cơ thể con người.  
40. Từ “impression” ở đoạn 3 có nghĩa gần nhất với hiệu ứng.  
41. Theo đoạn 4, điểm nào sau đây là điểm yếu của Leonardo da Vinci?  
- Không có khả năng hoàn thành mọi việc,  
42. Tác giả có ý gì khi nói 'thiên tài của anh ấy vẫn tỏa sáng hơn bao giờ hết ở đoạn 5?  
- Sự sáng tạo và tư duy tiến bộ của anh ấy tiếp tục khiến mọi người ngạc nhiên.  
  
**(trang 42 SBT Tiếng Anh 12 Global Success):** Circle the letter A, B, C, or D to indicate the sentence that best combines each pair of sentences in the following questions. (Khoanh tròn chữ cái A, B, C hoặc D để chỉ ra câu kết hợp tốt nhất từng cặp câu trong các câu hỏi sau.)  
43. My parents were waiting in the queue to buy museum tickets. My brother and I were queuing up for ice cream.  
A. Although my parents were waiting in the queue to buy museum tickets, my brother and I were queuing up for ice cream.  
B. As my brother and I didn't like visiting museums, my parents chose to queue up to buy ice cream.  
C. While my parents were queuing up for museum tickets, my brother and I were waiting in the queue to buy ice cream.  
D. My parents were waiting in the queue for museum tickets, but my prother and wanted to buy ice cream.  
44. My mother came to pick me up at the food fair yesterday. We were packing the leftovers and cleaning up the tables.  
A. While my mother was picking me up at the food fair yesterday, we were packing the leftovers and cleaning up the tables.  
B. We were packing the leftovers and cleaning up the tables at the food fair yesterday when my mother came to pick me up.  
C. We were neither packing the leftovers nor cleaning up the tables when my mother came to pick me up at the food fair yesterday.  
D. My mother came to pick me up at the food fair yesterday, and then we packed the leftovers and cleaned up the tables.  
45. The factory released a huge amount of waste into the river. This contaminated the water and killed a lot of fish.  
A. The factory released a huge amount of waste into the river, which contaminated the water and killed a lot of fish.  
B. The factory can release a huge amount of waste into the river and cause water contamination.  
C. The water is contaminated because of the huge amount of waste released into the river by the factory.  
D. The factory released a huge amount of waste into the river that can contaminate the water and kill a lot of fish.  
**Đáp án:**  
  
  
  
  
43. C  
  
  
44. B  
  
  
45. A  
  
  
46. B  
  
  
  
  
**Hướng dẫn dịch:**  
43. Bố mẹ tôi đang xếp hàng chờ mua vé bảo tàng. Tôi và anh trai đang xếp hàng mua kem.  
C. Trong khi bố mẹ tôi đang xếp hàng mua vé bảo tàng, tôi và anh trai đang xếp hàng chờ mua kem.  
44. Hôm qua mẹ tôi đến đón tôi ở hội chợ ẩm thực. Chúng tôi đang thu dọn đồ ăn thừa và dọn dẹp bàn ăn.  
B. Hôm qua chúng tôi đang thu dọn đồ ăn thừa và dọn bàn ở hội chợ ẩm thực thì mẹ tôi đến đón tôi.  
45. Nhà máy thải một lượng rác thải khổng lồ ra sông. Điều này làm ô nhiễm nước và giết chết rất nhiều cá.  
A. Nhà máy đã thải một lượng lớn chất thải xuống sông, làm ô nhiễm nguồn nước và giết chết rất nhiều cá.  
  
**(trang 43 SBT Tiếng Anh 12 Global Success):** Circle the letter A, B, C, Or D to indicate the underlined part that needs correction in each of the following questions. (Khoanh tròn chữ cái A, B, C, Hoặc D để chỉ ra phần gạch chân cần sửa trong mỗi câu hỏi sau.)  
  
**Đáp án:**  
  
  
  
  
46. B (a → the)  
  
  
47. C (was coming → came)  
  
  
48. C (about → for)  
  
  
  
  
**Giải thích:**  
46. Chúng ta dùng the trước tính từ dưới dạng so sánh nhất.  
47. Khi một hành động trong quá khứ xảy ra ở giữa một hành động khác, chúng ta dùng thì quá khứ đơn để nói về hành động ngắn hơn và thì quá khứ tiếp diễn để nói về hành động dài hơn.  
48. apologise to sb for st: xin lỗi ai về điều gì đó  
**Hướng dẫn dịch:**  
46. Thomas Edison, một trong những nhà khoa học vĩ đại nhất mọi thời đại, đã phát minh ra bóng đèn có tuổi thọ cao và thiết thực.  
47. Trong khi tôi đang ăn tối với bố mẹ thì anh trai tôi đi làm về.  
48. Chuyến bay của tôi không cất cánh đúng giờ và cơ trưởng đã xin lỗi hành khách vì khởi hành muộn.  
  
**(trang 43 SBT Tiếng Anh 12 Global Success):** Circle the letter A, B, C, or D to indicate the sentence that is closest in meaning to each of the following questions. (Khoanh tròn chữ cái A, B, C hoặc D để chỉ ra câu có nghĩa gần nhất với mỗi câu hỏi sau.)  
49. He achieved excellent academic results, and this helped him win a scholarship to study at university.  
A. He won a scholarship to study at university and achieved excellent academic results there.  
B. He achieved excellent academic results, but he won a scholarship to study at university.  
C. He didn't achieve excellent academic results that won him a scholarship to study at university.  
D. He achieved excellent academic results, which helped him win a scholarship to study at university.  
50. Dr Ton That Tung became a private doctor who took care of Uncle Ho's health after 1945.  
A. Dr Ton That Tung became a private doctor who depended on Uncle Ho's health after 1945.  
B. Dr Ton That Tung became a private doctor who looked after Uncle Ho's health after 1945.  
C. Dr Ton That Tung took care of a private doctor who helped Uncle Ho's health after 1945.  
D. Dr Ton That Tung became a private doctor who talked about Uncle Ho's health after 1945.  
**Đáp án:**  
  
  
  
  
49. D  
  
  
50. B  
  
  
  
  
**Hướng dẫn dịch:**  
49. Anh ấy đạt được kết quả học tập xuất sắc và điều này đã giúp anh ấy giành được học bổng để theo học tại trường đại học.  
D. Anh ấy đạt được kết quả học tập xuất sắc, việc mà giúp anh ấy giành được học bổng để theo học tại trường đại học.  
50. Bác sĩ Tôn Thất Tùng trở thành bác sĩ tư chăm sóc sức khỏe cho Bác sau năm 1945.  
B. Bác sĩ Tôn Thất Tung trở thành bác sĩ tư chăm sóc sức khỏe cho Bác sau năm 1945.  
**Xem thêm lời giải bài tập Tiếng Anh lớp 12 sách Global success hay khác:**  
Unit 4: Urbanisation  
Unit 5: The world of work  
Test yourself 2  
Unit 6: Artificial intelligence  
Unit 7: The world of mass media